TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KONTUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **15**/2019/QĐST-DS	*Đăk Tô, ngày 27 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾTĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-DS ngày 24/5/2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1/ Bà T Thị Đ – Sinh năm 1957.

Trú tại : Thôn , xã T C, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum.

2/ Ông B V L – sinh năm 1965

Trú tại : Thôn , xã T C, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum.

- *Bị đơn:* Ông Ng V Đ – Sinh năm 1971

Trú tại : Thôn , xã T C, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :*

1/ Ông H V H - Sinh năm 1954

Trú tại : Thôn , xã T C, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum.

2/ Bà Đ Th Th - Sinh năm 1970

Trú tại : Th, xã T C, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ng V Đ bồi thường thiệt hại cho ông B V L số tiền 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng, thời hạn trả tiền vào ngày 01/8/2019.

Ông Ng V Đ bồi thường thiệt hại cho bà Tr Th Đ số tiền 20.000.000(hai mươi triệu) đồng, thời hạn trả tiền vào ngày 01/8/2019.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Kể từ ngày các bên đương sự thoả thuận theo quyết định này và có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên mà bị đơn ông Ng V Đ chậm trả tiền thì phải trả lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, cho đến khi thi hành án xong.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 18, Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Ng Văn Đ phải chịu 1.075.000 *(một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông B V L 2.000.000 (Hai triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003573 ngày 17/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum.

Trả lại cho bà T T Đ 1.425.000 (Một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003574 ngày 17/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum.

Về chi phí xem xét, thẩm định, định giá tài sản: Ông BV L và bà Tr Th Đ mỗi người nhận nộp 2.100.000 đồng. (đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đăk Tô;.
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như